

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC KỲ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 141/QĐ-UBND

Ngọc Kỳ, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý II năm 2023

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGỌC KỲ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND xã ngày 06 tháng 01 năm 2023 của HĐND xã khóa XXV, kỳ họp thứ 5 về dự kiến phân bổ ngân sách xã năm 2023;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý II năm 2023 (theo các biểu đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND & HĐND xã; Công chức Tài chính-kế toán; các ban ngành, đoàn thể xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- TT ĐU, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thoảng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

ĐVT: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2023	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	11.769.809	1.122.903	9,54%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	65.000	5.555	8,55%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %	6.749.000	4.742	0,07%
3	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.955.809	1.112.606	22,45%
	- Thu bổ sung cân đối	4.192.000	600.000	14,31%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	763.809	512.606	67,11%
4	Thu tiền sử dụng đất			
5	Thu chuyển nguồn			
II	TỔNG SỐ CHI	11.769.809	1.012.262	8,60%
1	Chi đầu tư phát triển	7.150.000		
2	Chi thường xuyên	4.619.809	1.012.262	21,91%
3	Dự phòng			

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

ĐVT: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	11.769.809	14.536.750	1.122.903	1.122.903	9,54%	7,72%
I	Các khoản thu 100%	65.000	65.000	5.555	5.555	8,55%	8,55%
1	Thu phí, lệ phí	20.000	20.000	5.555	5.555	27,78%	27,78%
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu HLCS khác	25.000	25.000				
3	Thu phạt, tịch thu theo quy định khác						
4	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của NN theo quy định						
5	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
6	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
7	Thu khác	20.000	20.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	6.749.000	6.749.000	4.742	4.742	0,07%	0,07%
1	Các khoản thu phân chia	43.000	43.000	4.682	4.682	10,89%	10,89%
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000	20.000				
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	3.000	3.000				
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.000	20.000	4.682	4.682	23,41%	23,41%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.000	6.000	60	60	1,00%	1,00%
	- Thuế thu nhập cá nhân	2.000	2.000	20	20	1,00%	1,00%
	- Thuế giá trị gia tăng	4.000	4.000	40	40	1,00%	1,00%
3	Thu tiền sử dụng đất	6.700.000	6.700.000				
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn						
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.955.809	7.722.750	1.112.606	1.112.606	22,45%	14,41%
	- Thu bổ sung cân đối	4.192.000	4.192.000	600.000	600.000	14,31%	14,31%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	763.809	3.530.750	512.606	512.606	67,11%	14,52%

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023

ĐVT: Nghìn đồng

[illegible]